TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYÊN HA HOÀ - TỈNH PHÚ THO
Bản án số: **16** /2018/HNGĐ-ST
Ngày 30 tháng 01 năm 2018.
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Đôc lâp - Tư do-Hanh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Mạnh Tiến.
- Các hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Tiến Thát.
- Ông Nguyễn Văn Sáng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoan - Thư ký tòa án.
VKSND huyện Hạ Hòa : Không tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 243/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2017 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo quyết định đa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18 tháng 02 năm 2018
Giữa các đơng sự:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị H** sinh năm 1997.
Địa chỉ: Khu 1, xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ.
Bị đơn: Anh **Nguyễn Hồng S** sinh năm 1994.
Địa chỉ: Khu 1, xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ.
(Đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay chị Trần Thị H trình bày :

Chị và anh Nguyễn Hồng S kết hôn ngày 12/6/2015 hoàn toàn tự nguyện và được UBND xã Y, huyện H đăng ký kết hôn. Sau ngày kết hôn anh chị ở chung cùng bố mẹ đẻ anh S tại khu 1, xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ và làm nghề tự do. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Chị đã bỏ về nhà bố mẹ ở cả hai sống ly thân chấm dứt mọi quan hệ từ tháng 10 năm 2017 đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh S ổn định cuộc sống.

-Về con chung: Chị xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Gia H1 sinh ngày 03/11/2015. Sau ly hôn chị xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu H1 đến khi thành niên không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

- Về tài sản chung**:** Chị và anh Nguyễn Hồng S đã tự thỏa thuận giải quyết xong trước khi ly hôn, không đề nghị Tòa án giải quyết.
- Về công nợ, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị H xác nhận vợ chồng không có , không đề nghị Tòa án giải quyết.
Ngoài ra chị không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Trong bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Hồng S trình bày:

- Về thời gian, thủ tục kết hôn, quá trình chung sống và mâu thuẫn vợ chồng như chị H đã trình bày là đúng. Anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.
-Về con chung: Anh xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Gia H1 sinh ngày 03/11/2015 như chị H đã trình bày là đúng . Sau ly hôn anh cũng xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu H1 đến khi thành niên không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.
- Về tài sản chung**:** Anh và chị Trần Thị H đã tự thỏa thuận giải quyết xong trước khi ly hôn, không đề nghị Tòa án giải quyết.
- Về công nợ, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Anh S xác nhận vợ chồng không có , không đề nghị Tòa án giải quyết.
Ngoài ra anh không có yêu cầu đề nghị gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai quan điểm trình bày của chị H anh S được thẩm tra tại phiên tòa nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng**:**

Ngày 29/11/2017 Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, thụ lý giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo, triệu tập chị Trần Thị H và anh Nguyễn Hồng S đến Tòa án để tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo thủ tục chung của pháp luật, chị H, anh S đều có mặt nhưng hòa giải không thành.Tại phiên tòa hôm nay chị H, anh S đều có mặt nên Tòa án xét xử theo thủ tục chung của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Hồng S kết hôn ngày 12/6/2015 trên cơ sở tự nguyện được UBND xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ đăng ký kết hôn. Đây là một hôn nhân hợp pháp phù hợp với pháp luật. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian rồi vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 10 năm 2017 đến nay. Hai bên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, tự nguyện đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Cần giải

quyết cho vợ chồng ly hôn theo quan điểm nguyện vọng của hai bên đã trình bày là phù hợp với thực tế cuộc hôn nhân với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị H anh S xác nhận có một con chung là cháu Nguyễn Gia H1 sinh ngày 03/11/2015. Sau ly hôn chị H và anh S đều xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1 đến khi thành niên và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Tòa án thấy rằng hiện nay cháu còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi cần phải có sự chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng trực tiếp của người mẹ . Do vậy, cần giao cho chị H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu H1 đến khi thành niên anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế sau ly hôn, phù hợp với các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của con chung sau ly hôn.

- Về tài sản chung**:** Anh S chị H đã tự thỏa thuận giải quyết xong trước khi ly hôn, không đề nghị giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

- Về công nợ, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Anh S chị H xác nhận vợ chồng không có , không đề nghị giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: - Chị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

- Các đương sự được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình , khoản 4 Điều 147- Bộ luật tố tụng dân sự , điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Hồng S.

- Về con chung**:** Xử : Giao cho chị Trần Thị H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia H1 sinh ngày 03/11/2015 kể từ tháng 01 năm 2018 cho đến khi cháu H1 thành niên. Anh Nguyễn Hồng S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H cho cháu H1 do chị H không yêu cầu.

Chị H anh S đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung**:** Anh S chị H đã tự thỏa thuận giải quyết xong trước khi ly hôn, không đề nghị giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

- Về công nợ, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Anh S chị H xác nhận vợ chồng không có , không đề nghị giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Chị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000486 ngày 29/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa tỉnh Phú Thọ .(Xác nhận chị H đã nộp đủ).

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án, lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND H. Hạ Hòa
- Chi cục THADS H. Hạ Hòa
- Lưu HS- VP
- UBND xã Y.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Tô Mạnh Tiến